TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN N** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **64**/2017/HSST
Ngày: 24 – 7 – 2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N, TỈNH ĐỒNG NAI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Dương Hữu Chí.**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Thái Minh Trí;**

2. Ông **Hoài Đức Huệ.**

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Hồng Nga -** Cán bộ Tòa án nhân dân huyện N.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N tham gia phiên tòa:
Ông **Vũ Đình Tứ** – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 7 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Đồng Nai công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 68/2017/HSST ngày 10/7/2017 đối với bị cáo:

Trịnh Thị H, sinh năm 1957 tại tỉnh Hải Dương. HKTT: đường A, phường R, thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; chỗ ở : ấp B, xã P, huyện N, tỉnh Đồng Nai; trình độ học vấn: Lớp 02/12; nghề nghiệp: Công nhân; con ông Trịnh Văn C (chết) và bà Nguyễn Thị X (chết); có chồng tên Lê Văn H (chết) và có 02 con, lớn nhất sinh năm 1991, nhỏ sinh năm 2000.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt từ ngày 11/4/2017 đến ngày 20/4/2017 được tại ngoại điều tra (có mặt).

Người bị hại: Ông Kung Chih S, sinh năm 1965 (vắng mặt);
Nơi đăng ký HKTT: Đài Loan.
Chổ ở hiện nay: khu Đ, huyện N, tỉnh Đồng Nai.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:
Anh Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1989 (có mặt);
Chị Lê Thị Tâm N, sinh năm 1991 (có mặt).
Cùng HKTT: Thôn H, xã Q, huyện T, thành phố Hải Phòng.
Cùng tạm trú tại: ấp B, xã P, huyện N, tỉnh Đồng Nai.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Trịnh Thị H bị Viện kiểm sát nhân dân huyện N truy tố về hành vi phạm tội như sau: Trịnh Thị H là nhân viên nấu ăn và dọn dẹp phòng tại Công ty TNHH Công nghệ M thuộc khu công nghiệp V huyện N, tỉnh Đồng Nai. Khoảng 09 giờ sáng ngày 10/3/2017 H đến phòng của ông Kung Chih S (Quốc tịch Đài Loan – Quản lý bộ phận điện Công ty TNHH Công nghệ M) để dọn dẹp thì thấy ông S cất tiền vào túi xách, bỏ trong tủ cá nhân nhưng không khóa nên nảy sinh ý định trộm cắp tiền của ông S để tiêu xài. Khoảng 2 đến 3 ngày sau H đến dọn phòng cho ông S, thấy không có người trông coi nên đã lén mở tủ của ông S rút trong túi xách một tờ 200.000 đồng bỏ vào túi quần và cất túi xách vào trong tủ như bình thường. Nhiều ngày sau đó H đến dọn dẹp phòng ông S và nhiều lần lấy trộm tiền từ túi xách bỏ trong tủ không khóa của ông S (không nhớ cụ thể bao nhiêu lần, mỗi lần lấy bao nhiêu tiền). Đến 09 giờ ngày 11/4/2017, H đến dọn dẹp phòng ông S và tiếp tục trộm 3.500.000 đồng trong túi xách bỏ trong tủ không khóa của ông S. Khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày ông S kiểm tra lại tiền trong túi xách thì phát hiện bị mất tổng cộng 14.500.000 đồng. Ông S đã báo việc mất trộm tiền lên Công ty và Công ty đã điện thoại báo cho Đồn Công an Khu công nghiệp N về sự việc mất trộm tài sản của ông S. Đến 11 giờ ngày 11/4/2017 Công an Khu công nghiệp đã đến làm việc với Trịnh Thị H và Trịnh Thị H đã khai nhận trong lúc dọn dẹp phòng ở của ông S thấy tủ trong phòng không khóa nên mở tủ ra và nhiều lần lấy trộm tiền trong túi xách của ông S, tổng số tiền trộm cắp là 14.500.000 đồng. Sau đó H đã đến Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện N đầu thú, giao nộp số tiền 3.500.000 đồng trộm cắp ngày 11/4/2017 và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

* Vật chứng vụ án gồm:

- 01 xe mô tô, biển số 72L9-9964.

- Số tiền 3.500.000 đồng (Ba triệu năm trăm ngàn đồng).

Tại bản cáo trạng số 67/CT.VKS-HS ngày 29/6/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N truy tố bị cáo Trịnh Thị H về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Trịnh Thị H phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự, đồng thời đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm b, g, h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Trịnh Thị H từ 08 đến 10 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên và những người tham gia tố tụng khác;

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa bị cáo Trịnh Thị H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai người bị hại và các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án cho thấy vào khoảng 09 giờ sáng ngày 10/3/2017 với công việc là nhân viên nấu ăn và dọn dẹp phòng tại Công ty TNHH Công nghệ M thuộc Khu Công

nghiệp V huyện N, tỉnh Đồng Nai, bị cáo Trịnh Thị H đến phòng ông Kung Chih S để dọn phòng thì thấy ông S cất tiền vào túi xách bỏ vào tủ cá nhân không khóa nên đã nảy sinh ý định trộm cắp tiền để lấy tiền tiêu xài. Khoảng 2 đến 3 ngày sau và nhiều ngày sau đó bị cáo H đã lén lút mở tủ cá nhân của ông S trộm cắp nhiều lần tiền trong túi xách, tính đến 09 giờ ngày 11/4/2017 bị cáo H đã trộm cắp tổng cộng số tiền 14.500.000 đồng (Mười bốn triệu năm trăm ngàn đồng). Bị cáo Trịnh Thị H đã thực hiện hành vi với lỗi cố ý nên có đủ căn cứ kết luận bị cáo Trịnh Thị H phạm tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là có căn cứ.

Xét tính chất vụ án là ít nghiêm trọng nhưng hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh trật tự, gây hoang mang trong nội bộ quần chúng nhân dân. Nghĩ cần xét xử mức án nghiêm để cải tạo, giáo dục bị cáo thành một công dân tốt có ích cho xã hội. Tuy nhiên xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, gia đình bị cáo đã khắc phục hậu quả trả lại số tiền 14.500.000 đồng cho ông S, bị cáo có chồng là thương binh, bản thân bị cáo cũng có thời gian phục vụ trong quân ngũ, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và người bị hại có đơn xin cứu xét không yêu cầu xử lý bị cáo. Nghĩ nên giảm nhẹ phần nào mức án khi lượng hình để thể hiện tính nhân đạo của chính sách pháp luật hình sự và cũng nhằm giáo dục răn đe và phòng ngừa chung.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, anh Nguyễn Ngọc T và chị Lê Thị Tâm N không có yêu cầu gì đối với bị cáo Trịnh Thị H về số tiền 14.500.000 đồng (Mười bốn triệu năm trăm ngàn đồng chẵn) đã trả lại cho ông Kung Chih S nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với ông Kung Chih S cũng không có yêu cầu gì đối với bị cáo H nên không xem xét (Bút lục 35).

* Về vật chứng:

- Một chiếc xe mô tô biển số 72L9-9964 thuộc sở hữu của chị Lê Thị Tâm N, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện N đã giao trả cho chị N là đúng quy định.

- Số tiền 3.500.000 đồng bị cáo H đã nộp, cần tuyên trả lại cho bị cáo H là phù hợp pháp luật.

Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N về đường lối giải quyết vụ án là phù hợp với nhận định trên nên chấp nhận.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trịnh Thị H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm b, g, h, p khoản 1 Điều 46, Điều 47, Điều 60 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo **Trịnh Thị H – 10 (mười) tháng tù**, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 20 (hai mươi) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã P, huyện N, tỉnh Đồng Nai nơi bị cáo H đang sinh sống giám sát, giáo dục.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

* Về vật chứng: Áp dụng Điều 42 Bộ luật hình sự, Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Trả lại cho bị cáo Trịnh Thị H số tiền 3.500.000 đồng theo biên lai thu số 08038 ngày 06/7/2017 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện N.

Về án phí: Bị cáo Trịnh Thị H phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

Báo cho bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hợp lệ bản án./.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKS,THA,CA;
- TAND tỉnh;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Dương Hữu Chí